



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Thứ Ba, 31 Tháng Ba 2026

Dữ liệu thị trường ngày 31/03/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
-----------	----------	-----------

Chỉ số	1.674,49	250,98
Thay đổi (điểm)	11,95	0,39
Thay đổi (%)	0,72	0,16
KLGD (triệu cp)	930	111
GTGD (tỷ đồng)	24.370	2.127

NĐT nước ngoài giao dịch ròng

HOSE	-849	(tỷ đồng)
HNX	316	(tỷ đồng)
UPCOM	-8	(tỷ đồng)

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

- Ảnh hưởng tích cực:
- VIC, MBB, GEE, VPB,...
- Ảnh hưởng tiêu cực:
- BSR, GAS, GVR, TCX,...

DÒNG TIỀN QUAY TRỞ LẠI, CƠ HỘI MỞ RA CHO CÁC CỔ PHIẾU ĐIỀU CHỈNH SÂU

Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 31/03, VN-Index tăng 11,95 điểm (+0,72%), đóng cửa tại 1.674,49 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua với 432 mã tăng so với 335 mã giảm, phản ánh dòng tiền đang dần cải thiện và quay lại các nhóm cổ phiếu chủ chốt. Tâm điểm của phiên giao dịch hôm nay nằm ở nhóm bất động sản khi nhóm này vươn lên dẫn dắt thị trường với mức tăng 2,28%, nổi bật là VIC với lực cầu áp đảo, bên cạnh đó các mã NVL (+2,17%), NLG (+0,87%), VRE (+0,39%) cũng đồng thuận hồi phục. Nhóm công nghiệp cũng duy trì đà tăng tích cực với mức tăng 1,26%, nhờ vào mã cổ phiếu GEE tăng trần cùng đà tăng các mã HAH (+1,25%), GMD (+1,27%), CII (+1,64%). Nhóm tài chính tiếp tục thu hút sự chú ý khi các cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán đồng loạt khởi sắc như BSI, MBB, VPB, VIX, SSI,... giúp toàn ngành tăng 0,84%. Ở chiều ngược lại, áp lực bán vẫn đè nặng lên nhóm năng lượng khi hàng loạt cổ phiếu giảm sâu như BSR (-5,15%), PLX (-2,42%), PVS (-4,44%), PVD (-3,87%), khiến toàn ngành lao dốc 3,85%. Cùng xu hướng, nhóm tiện ích và nguyên vật liệu cũng ghi nhận diễn biến kém tích cực với mức giảm lần lượt 1,39% và 0,41%, chịu ảnh hưởng từ các mã như GVR, DPM, DCM, GAS, REE.

Thanh khoản thị trường cải thiện rõ rệt với giá trị giao dịch đạt 24.370 tỷ đồng, tăng 11,09% so với trung bình 5 phiên gần nhất, cho thấy dòng tiền đang có dấu hiệu quay lại mạnh mẽ hơn. Tuy nhiên, khối ngoại vẫn duy trì trạng thái bán ròng với giá trị 542 tỷ đồng, tập trung chủ yếu tại FUEVFVND (531 tỷ đồng). Ở chiều mua, SHS được giải ngân mạnh nhất với 242 tỷ đồng, bên cạnh IDC (90 tỷ) và VIC (73 tỷ), nâng tổng giá trị mua lên 3.042 tỷ đồng.

Thị trường đang dần ổn định trở lại sau nhịp rung lắc, lực cầu có dấu hiệu cải thiện và quay lại một cách chủ động hơn. Trong bối cảnh đó, dòng tiền có xu hướng tìm đến các cổ phiếu đã điều chỉnh sâu và nhóm có kết quả kinh doanh tích cực, vì vậy nhà đầu tư cần theo dõi sát diễn biến, ưu tiên chọn lọc cổ phiếu và cân nhắc giải ngân thận trọng.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: STB, MBB, NLG, CTD, CEO, MWG, GEE, VGC.



Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	86.500	71.000
CTG	37.500	30.700
STB	67.300	56.000
HCM	25.000	20.100
VPB	28.000	22.800
VCB	64.300	53.100
MBB	28.000	23.000

Danh sách công bố ngày 09/03/2026, VikkibankS.vn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 03.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- MWG đặt kế hoạch kinh doanh 2026. Doanh thu 185 nghìn tỷ, +18% YoY (so với cùng kỳ). LNST 9,2 nghìn tỷ, +30% YoY. Điện Máy Xanh (ĐMX+TGDD) doanh thu +15% YoY, LNST +20% YoY, chiếm 65% Tổng doanh thu. Bách Hóa Xanh doanh thu +15-20% YoY, LNST 1,2 nghìn tỷ, chiếm 35% Tổng doanh thu. Mục tiêu IPO, niêm yết ĐMX năm 2026. Mở 1.000 cửa hàng BHX, trong 2 tháng đầu năm đã mở hơn 200 cửa hàng, tập trung phần lớn miền Trung và Bắc Bộ.	09/03/2026	77.000	86.500	71.000	12,3%
CTG	- Tín dụng đến cuối tháng 1 tăng 3% so với đầu năm. Hạn mức tín dụng năm 2026 được cấp là 11,1% và CTG kỳ vọng được nâng room tín dụng tương đương 2025 hoặc cao hơn khi tình hình vĩ mô tốt hơn, năm 2025 room tăng trưởng tín dụng là 15,5%. Tập trung tín dụng theo hướng sản xuất kinh doanh, trong khi chặt chẽ hơn ở bất động sản, & kiểm soát nợ xấu.	09/03/2026	33.200	37.500	30.700	13,0%
STB	- Kết quả kinh doanh Q4.2025 lỗ trước thuế 3,4 nghìn tỷ, bởi chi phí dự phòng 9,2 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu 6,4% từ mức 2,75% Q3.2025. Nợ xấu tăng mạnh đến từ các khoản nợ liên quan đến Bamboo Airways và một số khoản nợ khác, khi STB có ban điều hành mới và muốn xử lý triệt để. Triển vọng STB đến từ lãnh đạo mới và những định hướng kinh doanh 2026.	09/03/2026	60.800	67.300	56.000	10,7%
HCM	- Triển vọng kinh doanh quý 1.2026 khả quan. (1) Ước tính thanh khoản thị trường quý 1 tăng 50% so với cùng kỳ, (2) dự nợ cho vay margin tăng trưởng mạnh sau tăng vốn vào Q4 vừa qua, (3) những yếu tố về nâng hạng thị trường chứng khoán.	09/03/2026	21.750	25.000	20.100	14,9%
VPB	- Năm 2026, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 35% nhờ room tín dụng ưu đãi đối với VPB, chủ động giảm tín dụng BĐS (dưới 23%). Ngân hàng mẹ đặt mục tiêu nợ xấu dưới 2,5% so với 2,03% năm 2025. Mục tiêu 2026, lợi nhuận VPBankS đạt 6.453 tỷ đồng (+ 44% yoy); OPES 936 tỷ (+47% yoy); FE Credit 1.179 tỷ (+93% yoy), hợp nhất VPBank 41.323 tỷ đồng, +35%yoy.	09/03/2026	24.800	28.000	22.800	12,9%
VCB	- LNTT Quý 4 đạt 10,9 nghìn tỷ (+1,7% yoy), lũy kế cả năm 2025 LNTT đạt 44 nghìn tỷ (+4,2% yoy). Tín dụng năm 2025 tăng 15,3%. Nợ xấu giảm còn 0,58% so với 0,96% cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ bao nợ xấu 258,8% từ mức 202% của Q3.	09/03/2026	57.300	64.300	53.100	12,2%
MBB	- Tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2026. MBB dự kiến lợi nhuận tăng 15-20% so với 2025, khoảng 39.500 tỷ đồng. Tăng tỷ trọng mảng bán lẻ, cùng với đó là mảng sản xuất và mở rộng phân khúc khách hàng FDI. Tăng vốn để đảm bảo CAR trên 10,5%, đáp ứng Basel III. Tín dụng 2026 mục tiêu tăng 35% yoy và tổng tài sản 2.149 nghìn tỷ, tăng 33% yoy.	09/03/2026	24.850	28.000	23.000	12,7%

(*) **Danh mục tháng 03.2026 so với tháng 02.2026, chúng tôi loại KBC, DBC, trong khi thêm mới STB, VCB, và giữ nguyên MWG, CTG, VPB, MBB, HCM.** Danh mục thường được cập nhật sau 1 ngày kể từ Cục thống kê công bố số liệu kinh tế vào ngày 6 mỗi tháng (không tính T7&CN). Danh mục trong tháng 2 chịu ảnh hưởng nặng nề của căng thẳng tại khu vực Trung Đông, nhiều cổ phiếu giảm mạnh, kể cả những cổ phiếu vốn hóa lớn. Đối với MWG, tương tự như nhiều lần trước, chúng tôi tiếp tục giữ trong danh mục, bởi những động lực tăng trưởng và mức độ hoàn thành kế hoạch của cty, MWG đang đẩy mạnh tuyển dụng và mở rộng chuỗi Bách Hóa Xanh ở miền Bắc, trong khi câu chuyện về IPO Điện Máy Xanh là chất xúc tác lớn cho giá cổ phiếu thời gian tới, kỳ vọng việc IPO diễn ra ở cuối quý 2, chúng tôi cũng cho rằng giá cổ phiếu giảm mạnh một phần đến từ tâm lý lo ngại giá dầu tăng cao tác động đến lạm phát, qua đó ảnh hưởng sức chi tiêu, nhưng với nội tại tăng trưởng của Việt Nam trong dài hạn thì kỳ vọng sức mua vẫn được duy trì vững, và MWG cũng giành thêm thị phần trong năm qua dù tăng trưởng của ngành ở mức trung bình. Những chính sách liên quan đến thu thuế đối với hộ kinh doanh chặt chẽ hơn, hay gần đây là hộ kinh doanh phải khai báo danh sách tài khoản ngân hàng nhận tiền, và ngân hàng gần đây cũng ngừng cung cấp mobile banking cho những điện thoại đã bẻ khóa, những điều này giúp định hướng ngành Bán lẻ công bằng, minh bạch, hiện đại hơn. Danh mục có 5/7 mã cp thuộc nhóm ngân hàng, thị trường giảm mạnh và nhóm ngân hàng trở về vùng định giá hấp dẫn hơn, ngoài ra nhóm ngành này chiếm tỷ trọng lớn trong Vnindex cũng là nhóm có sức bật tốt hơn khi Vnindex hồi phục, tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro cũng tốt hơn, do đó chúng tôi đã tăng số lượng mã ngân hàng. Đối với CTG, tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ, đi cùng nợ xấu kiểm soát tốt và đã trải qua giai đoạn xử lý các khoản nợ trước đó, giúp CTG duy trì tăng trưởng bền vững trong nhóm ngân hàng quốc doanh VCB, BID, CTG. Đối với VCB, chúng tôi kỳ vọng 2026 ngân hàng sẽ tăng trưởng mạnh hơn, tỷ lệ nợ xấu đưa về mức thấp, năm 2025 VCB có chuyển 1 phần dư nợ sang VCB Neo (CB-Bank trước đây) để tái cấu trúc ngân hàng này, nếu tính phần dư nợ 51 nghìn tỷ này thì tăng trưởng tín dụng 2025 của VCB là khoảng 19%, cao nhất nhóm ngân hàng quốc doanh. Đối với MBB, và VPB, room tăng trưởng tín dụng cao, cùng lợi thế về chi phí vốn là những động lực lớn trong tăng trưởng. Chúng tôi cũng thêm mới STB, khi ngân hàng này có ban lãnh đạo mới kỳ vọng thúc đẩy tăng trưởng mạnh hơn, giá cổ phiếu khá vững trong những biến động gần đây, STB cũng là một trong các ngân hàng top đầu về số lượng mạng lưới chi nhánh/phòng giao dịch. Đối với HCM, giá cổ phiếu đã chiết khấu sâu, trong khi tiềm năng tăng trưởng từ cho vay margin và những câu chuyện nâng hạng thị trường là chất xúc tác chính, P/B của HCM hiện giao dịch 1,6 lần, thấp hơn mức 2,1 lần của trung bình 5 năm. Nhìn lại trong 1 tháng qua, nhóm dầu khí là nhóm có sức bật tốt nhất bởi những căng thẳng Trung Đông, trong khi phần còn lại của thị trường kém hơn. Tại ngày 09/03 này, chúng tôi cho rằng chưa thấy tín hiệu về những căng thẳng dấy lên của khu vực Trung Đông, thị trường vẫn còn tiếp tục rung lắc trong thời gian tới. Vì vậy, nhà đầu tư cần quyết liệt quản trị danh mục chặt chẽ và theo dõi sát sao diễn biến của thị trường, duy trì tỷ trọng danh mục cân bằng-thận trọng, đảm bảo khả năng chịu được những mức giảm sâu hơn (nếu có), và đồng thời duy trì sức mua sẵn có, để tận dụng thị trường hồi phục khi có những tín hiệu rõ ràng hơn. **Trong trung dài hạn, chúng tôi cho rằng năm 2026 vẫn là một năm tăng trưởng tích cực và toàn diện đến từ nhiều yếu tố, những nhịp rung lắc là cơ hội mua tuyệt vời cho những nhà đầu tư đã kiên nhẫn!**

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

NHNN yêu cầu TCTD triển khai giải pháp ổn định mặt bằng lãi suất, tuân thủ quy định về lãi suất huy động và cho vay, đồng thời tăng cường kiểm tra nội bộ và xử lý vi phạm. Các ngân hàng phải công bố minh bạch lãi suất cho vay bình quân, chênh lệch lãi suất và các chương trình tín dụng. NHNN cũng yêu cầu cân đối nguồn vốn để đảm bảo thanh khoản, định hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh và lĩnh vực ưu tiên. NHNN sẽ tăng cường thanh tra, giám sát việc thực hiện chỉ đạo, trong bối cảnh lãi suất huy động đang tăng nóng, nhiều ngân hàng chào mức 8,5–9%/năm cho kỳ hạn từ 6 tháng trở lên kèm điều kiện.

REE: REE tổ chức ĐHĐCĐ 2026 với 96 cổ đông tham dự, đại diện 372 triệu cp (68,86%). Công ty đặt mục tiêu đến 2030 đạt 3GW công suất điện, phát triển khoảng 500MW/năm; riêng điện gió ngoài khơi có suất đầu tư 3 tỷ USD/GW, IRR khoảng 12%. Kế hoạch 2026: doanh thu hợp nhất 12.230 tỷ (+22%), LNST công ty mẹ 2.814 tỷ (+11%, kỷ lục). Cơ cấu: năng lượng 5.476 tỷ doanh thu, 1.465 tỷ LNST; nước 211 tỷ doanh thu, 346 tỷ LNST; BĐS 1.319 tỷ doanh thu, 567 tỷ LNST; M&E 4.672 tỷ doanh thu, 227 tỷ LNST (+33% và +38%). CAPEX lớn: dự án Duyên Hải 48MW mức đầu tư 1.500 tỷ (70% vay); kế hoạch thêm 128MW (30% vốn tự có); M&A dự án Phú Cường 200MW, tổng vốn 300 triệu USD (100 triệu vốn chủ, 200 triệu vay). Năm 2025: doanh thu >10.000 tỷ (+19%), LNST 3.150 tỷ (+31%). Cổ tức 25% (10% tiền mặt khoảng 542 tỷ, 15% cổ phiếu khoảng 81 triệu cp). ESOP 500.000 cp giá 10.000 đồng. REE Energy tăng vốn lên 10.500 tỷ; trong khi REE Corp vốn điều lệ 6.200 tỷ, vốn chủ 25.000 tỷ.

QTP, HND, BWE: Bộ Công an đã khởi tố 74 bị can thuộc 59 doanh nghiệp với 10 tội danh liên quan đến sai phạm quan trắc môi trường trên phạm vi cả nước, bao gồm cả lãnh đạo doanh nghiệp và cán bộ quản lý nhà nước. Điều tra cho thấy các doanh nghiệp xả thải đã cấu kết với đơn vị cung cấp thiết bị để can thiệp, chỉnh sửa dữ liệu quan trắc nhằm biến chỉ số vượt ngưỡng thành đạt chuẩn trước khi truyền về cơ quan quản lý, doanh nghiệp liên quan Nhiệt điện Quảng Ninh, Hải Phòng, Biwase.

SMC: bị kiểm toán nghi ngờ khả năng hoạt động liên tục do dòng tiền kinh doanh âm 75,4 tỷ và nợ ngắn hạn vượt tài sản ngắn hạn 687,8 tỷ. Năm 2025, doanh thu giảm 21,5% còn 7.010 tỷ, lãi ròng 197,6 tỷ chủ yếu nhờ lợi nhuận khác (thanh lý tài sản). Nợ vay 2.049 tỷ, gấp 2 lần vốn chủ, áp lực tài chính lớn.

VGR: chốt quyền 9/4 trả cổ tức đợt 2/2025 tiền mặt 35% (3.500đ/cp), dự chi khoảng 287,7 tỷ; VGR là cty con của VSC (sở hữu 54,4%) nhận về 156 tỷ. Tổng cổ tức 2025 đạt 55%. Năm 2025: doanh thu 1.153 tỷ (+6%), LNTT 559 tỷ (+43%). Kế hoạch 2026 giảm còn 1.021 tỷ doanh thu và 371 tỷ LNTT. Công ty dự kiến niêm yết HOSE.

FMC: FMC đặt kế hoạch 2026 doanh thu 8.000 tỷ và LNTT 452 tỷ (cao nhất lịch sử, vượt đỉnh 422 tỷ năm 2024), duy trì cổ tức tiền mặt tối thiểu 20%. Năm 2025, doanh thu đạt 8.200 tỷ (+18%), lãi ròng kỷ lục 349 tỷ nhờ cải thiện hiệu quả nuôi tôm và giá bán tốt, dù chi phí thuế tăng mạnh. Áp lực lớn đến từ thị trường Mỹ khi POR19 áp thuế 4,58% với FMC, trong khi doanh nghiệp chủ động trích lập dự phòng 10,18% do rủi ro POR20. Mỹ chiếm khoảng 50% doanh thu, giúp tăng trưởng nhưng kéo theo chi phí thuế cao. Tuy vậy, FMC vẫn có lợi thế cạnh tranh nhờ mức thuế thấp hơn các đối thủ như Ấn Độ, Ecuador và tỷ trọng tôm chế biến sâu chiếm 65% doanh thu xuất khẩu, hỗ trợ biên lợi nhuận.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

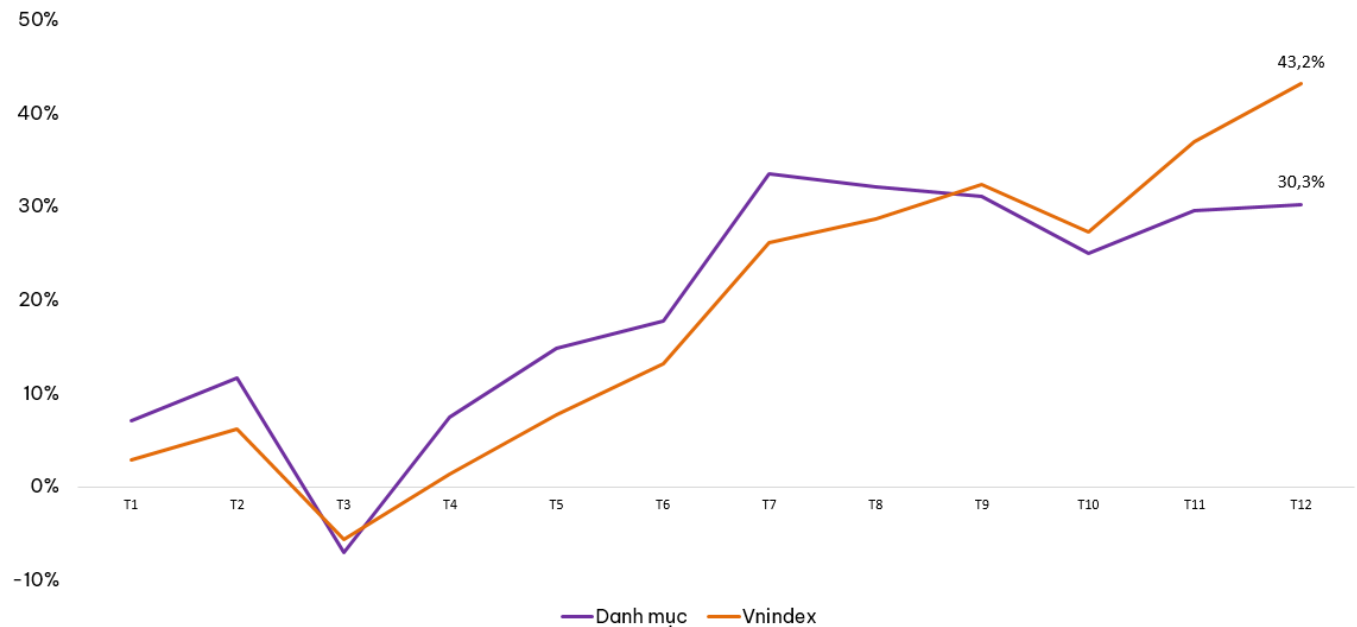
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 – 09/02					0.43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 – 09/02					-10,61%		-5,10%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 – 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.